

Bản án số: 18 /2022/HSST
Ngày 20 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Tuyết;

2. Bà Trần Thị Trúc;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15 /2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A Th** (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 05/3/1987, nơi sinh: huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Tiền án: không; Tiền sự: không. Con ông: Sùng A Chư, sinh năm 1959 và bà Giàng Thị Sông, sinh năm 1964. Năm 2005, Sùng A Th và Vàng Thị Mái, sinh năm 1988 chung sống với nhau như vợ chồng và có với nhau 03 người con chung, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008. Năm 2012 Vàng Thị Mái bỏ đi khỏi địa phương đến nay chưa về. Năm 2013, Sùng A Th kết hôn với Hàu Thị Xí, sinh năm 1994 và có 02 người con chung, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020.

Nhân thân: Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ thôn Tân Giang, Đảng bộ xã C đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 67- QĐ/UBKTHU ngày 21/5/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo Sùng A Th bị tạm giam ngày 21/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung, trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Văn Tiệp,

Địa chỉ: Số nhà 050, đường Lê Khôi, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Anh Sùng A Vàng,

Địa chỉ: thôn Sơn Hà, xã Cốc Mỳ, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Anh Sùng A Sì,

Địa chỉ: thôn Sơn Hà, xã Cốc Mỳ, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

4. Anh Phàn A Xuân,

Địa chỉ: Thôn Tân Quang, xã Trịnh Tường, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đình Dũng,

Địa chỉ: thôn Cánh Chén, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, tổ công tác Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại đường tỉnh lộ 156B thuộc thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì phát hiện một xe ô tô taxi màu trắng nhãn hiệu TOYOTA, loại xe INNOVA 07 chỗ, biển kiểm soát 24A-099.36 thuộc hãng taxi Hiếu Hồng do Phạm Văn Tiệp điều khiển đi hướng Bát Xát – Lào Cai có biểu hiện nghi vấn, đi phía sau là một chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe GRAND - i10, màu bạc. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe thì xe taxi dừng lại, còn xe ô tô GRAND i10 thì quay đầu bỏ chạy về hướng xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Qua kiểm tra phát hiện trên xe taxi có 04 (bốn) bao tải màu

xanh, trong mỗi bao tải đựng 01 (một) thùng bìa các – tông hình hộp chữ nhật được cuốn bọc ngoài bằng băng dính màu xanh, trong đó có 03 (ba) thùng được gói ngoài bằng nilon màu đen, 01 (một) thùng được gói ngoài bằng nilon màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Tiếp về hành vi vận chuyển hàng cấm và tạm giữ, niêm phong tang vật.

Tại biên bản xác định khối lượng (trọng lượng), trích mẫu gửi giám định và niêm phong vật chứng ngày 12/12/2021 xác định: 04 (bốn) bao tải màu xanh, trong mỗi bao tải đựng 01 (một) thùng bìa các tông hình hộp chữ nhật được quấn bọc ngoài bằng băng dính màu xanh, trong đó 03 (ba) thùng gói ngoài bằng túi nilon màu đen, 01 (một) thùng gói ngoài bằng túi nilon màu trắng. 04 (bốn) thùng bìa các tông có đặc điểm giống nhau, mỗi thùng có kích thước dài 40,5cm x rộng 40,5cm x cao 35,5cm, trên thùng có nhiều chữ nước ngoài. Trong 04 (bốn) thùng đều chứa 12 (mười hai) khối hình hộp vuông, có đặc điểm giống nhau, mỗi khối hình hộp vuông có kích thước 19,5cm x 19,5cm x 17,5cm, bọc ngoài bằng vỏ giấy màu đỏ, trên vỏ giấy có nhiều chữ nước ngoài, trên một mặt của vỏ giấy có một dòng có chữ, số “245g”. Trong mỗi khối hình hộp vuông có 49 (bốn mươi chín) ống hình trụ tròn, vỏ ngoài là giấy ép màu xám, được ghép nối với nhau bằng dây màu trắng đường kính 0,3cm (dây chấy chặm); các ống hình trụ tròn có đặc điểm giống nhau, mỗi ống hình trụ tròn có kích thước cao 17,5cm, đường kính từ 2,8 – 2,9cm, trên thân ống hình trụ tròn ở góc khối hình hộp vuông có gắn 01 (một) đoạn dây màu xanh (dây ngòi) dài 09cm, đường kính 0,2cm. Ký hiệu 04 (bốn) thùng lần lượt là M1, M2, M3, M4, trong đó 12 (mười hai) khối hình hộp vuông trong M1 có trọng lượng 32,8kg, trong M2 có trọng lượng 33,5kg, trong M3 có trọng lượng 34,5kg, trong M4 có trọng lượng 33,5kg. Tổng trọng lượng (khối lượng) của 48 (bốn mươi tám) khối hình hộp vuông là 134,3 kg (Một trăm ba mươi bốn phẩy ba kilôgam). Tiến hành lấy ngẫu nhiên trong mỗi thùng bìa các tông 01 (một) khối hình hộp vuông, ký hiệu lần lượt T1, T2, T3, T4, tổng khối lượng của 04 (bốn) khối hình hộp vuông này là 11,4 kg (Mười một phẩy bốn kilôgam) để tiến hành giám định, còn lại 44 (bốn mươi bốn) khối hình hộp vuông có tổng khối lượng là 122,9 kg (Một trăm hai mươi hai phẩy chín kilôgam) được cho vào 05 (năm) hộp bìa các tông niêm phong theo quy định.

Ngày 14/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát ra Quyết định trưng cầu giám định số 123 gửi Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an yêu cầu xác định các mẫu T1, T2, T3, T4 gửi giám định có phải pháo không, nếu là pháo thì là loại pháo gì, do nước nào sản xuất.

Tại bản kết luận giám định số 9075/C09-P2 ngày 15/12/2021 của Viện khoa

học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu vật ký hiệu T1, T2, T3, T4 gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ) và mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Phạm Văn Tiệp khai: khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, Phạm Văn Tiệp nhận được cuộc gọi từ số 0357.982.914 của một người đàn ông ông không quen biết thuê Phạm Văn Tiệp chở từ khu vực quán Góc Nhót, đường D, phường Di, thành phố Lào Cai vào xã Trịnh Tường, huyện B, tỉnh Lào Cai, Phạm Văn Tiệp đồng ý. Sau đó, Phạm Văn Tiệp điều khiển xe ô tô, loại xe 07 chỗ nhãn hiệu INNOVA biển kiểm soát 24A-099.36 là xe taxi thuộc hãng taxi Hiếu Hồng đến quán Góc Nhót đón người này và chở vào xã T, huyện B. Trên đường đi, Phạm Văn Tiệp thấy người này có liên lạc, gọi nhiều cuộc điện thoại để hỏi đường. Khi Phạm Văn Tiệp điều khiển xe ô tô chở người này đi theo đường tỉnh lộ 156, vào đến đoạn đường thuộc thôn Tân Hào, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát thì gặp một người đàn ông đi xe máy, nhãn hiệu Win, Tiệp không nhìn rõ biển kiểm soát đang đứng đợi ở bên đường. Phạm Văn Tiệp điều khiển xe taxi đi theo người đàn ông đi xe Win rẽ vào một đường dân sinh, đi được khoảng 200m thì rẽ trái và đi tiếp 100m thì vào đường cụt, gần đó có một ngôi nhà. Người đàn ông thuê xe taxi của Tiệp bảo Tiệp quay đầu xe và lùi xe để bốc hàng lên xe. Sau khi quay đầu xe và lùi xe, Phạm Văn Tiệp mở cốp xe ô tô, gập hàng ghế thứ hai trong ô tô xuống. Lúc này, hai người đàn ông dân tộc Mông đợi sẵn ở đó cùng người đàn ông đi xe máy dẫn đường bốc 04 (bốn) thùng hàng lên xe taxi. Sau đó, Phạm Văn Tiệp điều khiển xe taxi chở người đàn ông thuê xe taxi đi ra thành phố Lào Cai, còn hai người đàn ông bốc hàng và người đàn ông dẫn đường Phạm Văn Tiệp không biết đi đâu, làm gì. Khi đến gần Ủy ban nhân dân xã C huyện B, tại vị trí có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe GRAND-i10 màu bạc đang đỗ ở bên phải đường, người đàn ông thuê xe taxi xuống xe và bảo Phạm Văn Tiệp chở hàng đi trước ra quán Góc Nhót, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, còn người này sẽ điều khiển xe ô tô GRAND-i10 đi sau, đến quán Góc Nhót sẽ nhận hàng và trả tiền. Khi cả hai xe đang đi đến khu vực tổ 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát thì tổ công tác Công an huyện Bát Xát yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Phạm Văn Tiệp dừng xe còn người đàn ông điều khiển xe ô tô Grand-i10 điều khiển xe quay đầu bỏ chạy về hướng xã Cốc Mỳ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Tiệp về hành vi vận chuyển hàng cấm và tạm giữ, niêm phong tang vật. Căn cứ lời khai của Phạm Văn Tiệp, tổ công tác tiến hành truy tìm, phát hiện có 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe GRAND - i10, màu bạc, biển

kiểm soát 24A-134.10 đang đỗ trước cổng nhà Sùng A Th, sinh ngày 05/3/1987, trú tại thôn Tân Giang, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xe trong tình trạng không có người trông coi, quản lý, chiếc xe giống đặc điểm với chiếc xe đã quay đầu bỏ chạy. Tổ công tác tiến hành làm việc với Sùng A Th đề nghị Sùng A Th cung cấp nguồn gốc, chủ sở hữu chiếc xe trên. Quá trình làm việc, Sùng A Th cho biết chiếc xe này do Phạm Hải Nam và Trần Đình Dũng đi đến để báo cho Sùng A Th biết việc lực lượng công an vừa bắt 04 (bốn) kiện (thùng) pháo tại thôn 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát. Sùng A Th là người đặt mua số pháo trên từ Trung Quốc mang về Việt Nam và đã bán cho Trần Đình Dũng để kiếm lời. Tổ công tác đã mời Sùng A Th về trụ sở Công an xã Cốc Mỹ để làm việc. Tại đây, Sùng A Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Sùng A Th khai nhận: Từ ngày 07/12/2021 đến ngày 11/12/2021, Sùng A Th nhiều lần nhận được điện thoại của Trần Đình Dũng (sinh năm 1983, trú tại thôn Cánh Chén, xã Vạn Hòa, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) nhờ Sùng A Th tìm mua hộ Trần Đình Dũng 04 (bốn) thùng pháo. Đến sáng ngày 11/12/2021, Sùng A Th đồng ý mua pháo cho Trần Đình Dũng. Sau khi nhận được ảnh mẫu pháo Trần Đình Dũng gửi qua ứng dụng Zalo, Sùng A Th gọi điện cho một người đàn ông Trung Quốc tên là A Chinh qua ứng dụng Wechat, nhờ A Chinh mua 04 (bốn) thùng pháo và gửi ảnh mẫu pháo cho A Chinh. Qua trao đổi, A Chinh và Sùng A Th thống nhất mua 04 (bốn) thùng pháo hoa nổ với giá 800 (Tám trăm) nhân dân tệ (NDT)/thùng (tương đương 3.000.000 (Ba triệu) VNĐ/thùng), A Chinh sẽ mang pháo đến bờ sông biên giới phía Trung Quốc, còn Sùng A Th phải tự mang về Việt Nam. Sau đó, Sùng A Th gọi điện cho Trần Đình Dũng báo giá 800 (Tám trăm) NDT/thùng pháo, 04 (bốn) thùng là 3.200 NDT (tương đương 12.000.000 (Mười hai triệu) VNĐ), Sùng A Th sẽ thuê người sang Trung Quốc lấy pháo về, tiền công vận chuyển từ Trung Quốc về Việt Nam là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng/ thùng. Trần Đình Dũng đồng ý mua, thống nhất khi nào nhận pháo sẽ trả tiền mua pháo, tiền công vận chuyển và cho thêm Sùng A Th mấy triệu, Sùng A Th đồng ý. Do Sùng A Th đang thu hoạch chuối nên không đi nhận số pháo đó được nên Sùng A Th đã gọi điện cho Sùng A Vảng, sinh năm 1993 và Sùng A Xi, sinh năm 1987, cùng trú tại thôn Sơn Hà, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát, thuê Sùng A Xi và Sùng A Vảng vượt sông Hồng sang Trung Quốc mang 04 (bốn) thùng hàng này về bờ Việt Nam và vận chuyển đến để ở gần khu vực gốc đa thuộc thôn Tân Quang, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, chờ có xe ô tô đến lấy hàng thì cho hàng lên xe. Sùng A Th hứa xong việc sẽ trả công 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng/thùng hàng,

Sùng A Vảng và Sùng A Xi đồng ý. Khoảng 01 giờ ngày 12 /12/2021, A Chinh gọi điện cho Sùng A Th nói đã để hàng ở chỗ bụi tre bên bờ sông phía Trung Quốc. Sùng A Th gọi điện cho Sùng A Vảng bảo Sùng A Vảng và Sùng A Xi sang Trung Quốc lấy hàng về, không nói rõ là hàng gì rồi gọi điện báo cho Trần Đình Dũng đã nhận được hàng và bảo Trần Đình Dũng cho người vào lấy 04 (bốn) thùng pháo. Sau khi nhận được điện thoại của Sùng A Th, Sùng A Vảng và Sùng A Xi bơi qua sông Hồng sang Trung Quốc và vận chuyển 04 (bốn) thùng hàng buộc trong bốn túi nilon, mang về bờ sông phía Việt Nam. Thấy nặng nên Sùng A Vảng gọi điện cho Sùng A Th hỏi hàng gì mà nặng thế, trả công 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng một thùng rẻ quá và đề nghị Sùng A Th trả thêm tiền công vận chuyển. Sùng A Th nói với Sùng A Vảng là cứ mang về, sẽ trả thêm tiền. Sau khi mang được 04 (bốn) thùng pháo bơi qua sông về Việt Nam đến vị trí tập kết như Sùng A Th đã dặn ở bãi đất trống gần nhà ông Lý A Hạnh, sinh năm 1976, tại thôn T, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai, Sùng A Vảng dùng điện thoại của Sùng A Xi gọi điện cho Sùng A Th báo hàng đã về đến nơi tập kết. Nhận được tin, Sùng A Th gọi điện báo cho Trần Đình Dũng và chỉ đường cho Trần Đình Dũng đến vị trí để pháo. Một lúc sau, Sùng A Th nhận được điện thoại của Phạm Hải Nam nói là đang trên đường vào lấy 04 (bốn) thùng pháo (Sùng A Th biết Phạm Hải Nam là người đi lấy pháo cùng Trần Đình Dũng). Sùng A Th nói vị trí để 04 (bốn) thùng pháo và hướng dẫn đường đi cho Phạm Hải Nam. Do Phạm Hải Nam bị lạc đường nên Sùng A Th đã gọi điện nhờ Phàn A Xuân, sinh năm 1975, trú tại: Thôn T, xã Trg, huyện B dẫn đường cho Phạm Hải Nam đến vị trí để nhận 04 (bốn) thùng pháo vì chỗ tập kết hàng gần đường đi vào nương nhà Phàn A Xuân. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Đình Dũng gọi cho Sùng A Th nói là đã lấy được hàng về rồi. Sau đó, Sùng A Th tiếp tục đi bóc chuối ở gần nhà, việc vận chuyển pháo của Trần Đình Dũng và Phạm Hải Nam như thế nào Sùng A Th không được biết. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Trần Đình Dũng và Phạm Hải Nam điều khiển xe ô tô loại xe Grand-i10 màu bạc đến nhà Sùng A Th nói số pháo trên đã bị bắt giữ. Sau đó Trần Đình Dũng và Phạm Hải Nam đi đâu Sùng A Th không biết.

Bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A Th về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề

ngợi hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 122,9 kg pháo nổ còn lại sau trích mẫu giám định và 04 (bốn) bao tải xác rắn màu xanh đã cũ rách; 04 (bốn) hộp bìa các tông có nhiều chữ nước ngoài (đã bị xé rách trong quá trình kiểm tra vật chứng); 03 (ba) túi nilon màu đen đã cũ rách; 01 (một) túi nilon màu trắng đã cũ rách.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo 8 (tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Sùng A Th thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Phạm Văn Tiệp cho rằng: Anh là lái xe tắc xi khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, nhận được cuộc gọi từ số 0357.982.914 của một người đàn ông không quen biết thuê chở từ khu vực quán Góc Nhót, đường D, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai vào xã Tr huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau đó, Phạm Văn Tiệp điều khiển xe ô tô, loại xe 07 chỗ nhãn hiệu INNOVA biển kiểm soát 24A-099.36 là xe taxi thuộc hãng taxi Hiếu Hồng đến quán Góc Nhót đón người này và chở vào xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát chở 04 (bốn) thùng hàng lên xe taxi. Sau đó, Phạm Văn Tiệp điều khiển xe taxi chở người đàn ông thuê xe taxi đi ra thành phố Lào Cai, khi cả hai xe đang đi đến khu vực tổ 3, xã Bản Vược, huyện Bát Xát thì tổ công tác Công an huyện Bát Xát yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Khi chở 4 thùng hàng Phạm Văn Tiệp không biết là pháo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát,

tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy Sùng A Th do háms lợi nên đã mua 134,3 (một trăm ba mươi bốn phẩy ba) kg pháo nổ để bán nhằm thu lợi bất chính, tại bản kết luận giám định số 9075/C09-P2 ngày 15/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu vật ký hiệu T1, T2, T3, T4 gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ) và mang nhãn hiệu do Trung Quốc sản xuất, hành vi mua bán pháo hoa nổ của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 5 Nghị định số 137/2020/NĐ - CP của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo. Như vậy bị cáo đã có hành vi buôn bán hàng cấm, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Pháo nổ thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng là 134,3 (một trăm ba mươi bốn phẩy ba) kg. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội bị cáo là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang bị Đình chỉ sinh hoạt Đảng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên và người bào chữa:

Đối với quan điểm của Kiểm sát viên là phù hợp.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 8 (tám) năm tù. Xét thấy mức án mà người bào chữa đưa ra là nhẹ, bản thân bị cáo là Đảng viên, bị cáo cũng nhận thức được việc mình làm là sai, nhưng vẫn phạm tội, mặt khác khối lượng pháo thu giữ của bị cáo là cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt, vì vậy không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[7] Đối với Trần Đình Dũng, theo lời khai của Sùng A Th là người mua pháo, quá trình điều tra Trần Đình Dũng khai không đặt vấn đề và không biết việc Sùng A Th mua pháo. Trong các ngày 11 và 12/12/2021, Trần Đình Dũng có liên lạc và đến nhà gặp Sùng A Th để nhờ Sùng A Th tìm cách giúp Trần Đình Dũng đưa hàng nông sản (quả cọ) sang biên giới phía Trung Quốc, Trần Đình Dũng không mua pháo, nhận pháo của Sùng A Th. Sau khi gặp Sùng A Th vào rạng sáng 12/12/2021, Trần Đình Dũng bắt taxi về Lào Cai, không gặp Phạm Hải Nam và không biết Phạm Hải Nam đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Sùng A Th, Trần Đình Dũng và tiến hành xác minh nhưng Phạm Hải Nam đều không có mặt tại địa phương. Xét thấy chỉ có duy nhất lời khai của Sùng A Th, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý đối với Trần Đình Dũng.

Đối với Phạm Hải Nam theo lời khai của Sùng A Th là người trực tiếp thuê xe taxi chở pháo và nhận pháo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng hiện Phạm Hải Nam không có mặt tại địa phương, không xác định được hiện Phạm Hải Nam đang đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra thông báo truy tìm, khi nào điều tra làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Văn Tiệp là người bị bắt quả tang khi đang chở 04 (bốn) thùng pháo nổ trên xe taxi, Tiệp khai không biết nguồn gốc 04 (bốn) thùng hàng nhận chở thuê và không biết đó là hàng gì, do không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ xử lý đối với Phạm Văn Tiệp.

Đối với Sùng A Vàng và Sùng A Xi, quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ Sùng A Vàng và Sùng A Xi không biết hàng hóa vận chuyển thuê cho Sùng A Th là hàng cấm, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi vận chuyển hàng cấm là phù hợp. Đối với hành vi hành vi qua lại biên giới Việt Nam – Trung Quốc không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh của Sùng A Vàng và Sùng A Xi, Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sùng A Vàng và Sùng A Xi bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.000.000 đồng/người là đúng quy định.

Đối với Phàn A Xuân, sau khi được Sùng A Th gọi điện nhờ dẫn đường đã điều khiển xe máy nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát 24P2-868.66 màu đen đi ra địa điểm đón xe và dẫn đường cho xe taxi vào địa điểm như Sùng A Th đã dặn. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ Phàn A Xuân không biết việc buôn bán hàng cấm của Sùng A Th, không biết chiếc xe taxi trên đến địa điểm Sùng A Th đã dặn với mục đích gì, vì vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

Đối với 122,9 kg pháo nổ còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong các thùng bìa các tông, xét thấy là vật chứng của vụ án. Căn cứ điểm c Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 122,9 kg pháo nổ còn lại sau trích mẫu giám định.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bao tải xác rắn màu xanh đã cũ rách; 04 (bốn) hộp bìa các tông có nhiều chữ nước ngoài (đã bị xé rách trong quá trình kiểm tra vật chứng); 03 (ba) túi nilon màu đen đã cũ rách; 01 (một) túi nilon màu trắng đã cũ rách.

Đối với các tài sản tạm giữ: 01 (một) xe ô tô, nhãn hiệu TOYOTA, loại xe INNOVA, biển kiểm soát 24A-099.36, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại máy XS Max màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 (một) sim số 0988.595.020 tạm giữ khi bắt quả tang Phạm Văn Tiệp; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai – Grand i10, màu bạc, biển kiểm soát 24A-134.10; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu đen, máy cũ, đã qua sử dụng trong máy lắp 01 (một) sim điện thoại số 0837111343 đã tạm giữ của Sùng A Vàng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim điện thoại số 0363100243 đã tạm giữ của Sùng A Xi. Xét thấy những tài sản đồ vật trên không phải vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bên trong máy có lắp 02 (hai) sim điện thoại số 0967.651.765 và 0395.199.608 theo lời khai của Sùng A Th, đây là điện thoại Sùng A Th đã dùng để liên lạc, trao đổi mua bán pháo nổ. Rạng sáng ngày 12/12/2021, sau khi biết việc 04 (bốn) thùng pháo nổ đã bị Công an bắt giữ, do lo sợ nên Sùng A Th đã vứt chiếc điện thoại và 02 sim nói trên xuống sông Hồng khu vực gần nhà ở của Sùng A Th. Đối với 04 (bốn) túi nilon bọc bên ngoài 04 (bốn) thùng pháo và 02 (hai) túi nilon Sùng A Xi, Sùng A Vàng mang đi từ nhà để đựng quần áo khi bơi qua sông, sau khi bơi về

bờ sông Hồng phía Việt Nam, Sùng A Xi và Sùng A Vảng đã vớt xuống lòng sông Hồng. Đối với 01 (một) dây làm bằng bao tải xác rắn màu vàng, đã cũ, dài khoảng 03m, rộng 15cm Sùng A Vảng dùng để buộc, đeo thùng hàng; 01 (một) dây làm bằng vải màu xanh, đã cũ, dài khoảng 03m, rộng 20cm Sùng A Xi dùng để buộc, đeo thùng hàng, sau khi về vận chuyển hàng, Sùng A Vảng và Sùng A Xi đã mang về nhà. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm những vật chứng trên nhưng không thu giữ được.

Về nguồn gốc số pháo nổ đã thu giữ, Sùng A Th khai nhận là do Sùng A Th đặt mua của một người đàn ông tên A Chinh quốc tịch Trung Quốc, không rõ tên tuổi, địa chỉ vào ngày 11/12/2021. Do chỉ có duy nhất lời khai của Sùng A Th, ngoài ra không có tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Điều luật quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét thấy gia đình bị cáo chuyên làm nông nghiệp, con còn nhỏ và đông con (5 con) kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu án phí theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng A Th phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Sùng A Th 8 (tám) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21 tháng 12 năm 2021.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 122,9 (một trăm hai mươi hai phẩy chín) kg pháo nổ còn lại sau trích mẫu giám định được gửi tại Ban chỉ huy quân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2022 và 04 (bốn) bao tải xác rắn màu

xanh đã cũ rách; 04 (bốn) hộp bìa các tông có nhiều chữ nước ngoài (đã bị xé rách trong quá trình kiểm tra vật chứng); 03 (ba) túi nilon màu đen đã cũ rách; 01 (một) túi nilon màu trắng đã cũ rách.

3. Án phí: Bị cáo Sùng A Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Công an H. Bát Xát (2);
- THA DS;
- THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2022/ TB -TA

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung:

- Tại dòng thứ 5, 6 trang thứ 2 từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Bị cáo Sùng A Th bị tạm giam ngày 21/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt”.

- Tại dòng thứ 1 từ dưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b,c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51,”

- Tại dòng thứ 22, 23 trang thứ 11 từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“1. Xử phạt bị cáo Sùng A Th 8 (tám) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 21 tháng 12 năm 2021”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

Tại dòng thứ 5, 6 trang thứ 2 từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên ghi:

“Bị cáo Sùng A Th bị tạm giữ ngày 12 tháng 12 năm 2021, tạm giam ngày 21 tháng 12 năm 2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt”.

Tại dòng thứ 1 từ dưới lên trang 6 của Bản án sơ thẩm nêu trên ghi:

“nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51”

Tại dòng thứ 22, 23 trang thứ 11 từ trên xuống của Bản án sơ thẩm nêu trên ghi:

“1. Xử phạt bị cáo Sùng A Th 8 (tám) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12 tháng 12 năm 2021”.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh Lào Cai;
- VKS H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- CA Huyện Bát Xát;
- THADS, HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Duy Chiến

